

Bản án số: 24/2025/HS-ST  
Ngày: 18 – 11 – 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÂM ĐỒNG**

**- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Diệu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tư và ông Nguyễn Như Tạ.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh ngày 05/02/1999 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú: Thôn 6, xã T, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: Thôn 8, xã T, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Lăng Thị N; có vợ là bà Phạm Thị Kim C và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng) xử phạt 04 tháng 09 ngày tù về tội “*Đánh bạc*” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2021/HS-ST (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2025, đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

**- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Nguyễn Viết V, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 7, xã T, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 25/4/2025, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F2 – 4665 (mượn của ông Nguyễn Viết V) để đi mua ma túy sử dụng. Khi đi đến buôn N, xã Đ (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng) thì gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên T nhờ người này đi mua hộ chất ma túy với số tiền 200.000 đồng thì được người này đồng ý. Sau đó, người đàn ông trên quay lại đưa cho T 01 gói ma túy được gói trong tờ giấy bạc. Sau khi mua được ma túy, T lấy một phần trong gói ma túy ra sử dụng, số còn lại T gói lại cầm trên tay và đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đi đến bản T, xã Đ (nay là xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) thì bị Công an xã Đ bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghỉ là chất ma túy) và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48F2 – 4665. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 25/4/2025 của Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông xác định Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 28/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng) kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng mẫu là 0,1867 gam.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS-KV7 ngày 06 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, do đó đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 0,1565 gam chất ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định được niêm phong) là vật cầm tàng trữ và 01 gói Zipper chỉ đỏ, 01 giấy bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 48F2 - 4665, nhãn hiệu Honda, loại Cub 50 màu sơn xanh thu giữ của Nguyễn Văn T mượn của ông Nguyễn Viết V (chú ruột của Nguyễn Văn T), nhưng ông V không biết T dùng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên cần trả lại xe mô tô trên cho ông V.

Đối với người đàn ông mua hộ và người bán chất ma túy cho Nguyễn Văn T để sử dụng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Viết V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe mô tô trên cho ông Vinh theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/4/2025, tại bản T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (nay là xã Q, tỉnh Lâm Đồng), Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,1867 gam chất ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

#### **Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”:*

*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*...”.*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng) đã xử phạt bị cáo 04 tháng 09 ngày tù về tội “*Đánh bạc*”, đã được xóa án tích.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 0,1565 gam chất ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định được niêm phong) là vật cầm tàng trữ và 01 gói Zipper chỉ đỏ, 01 giấy bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 48F-4665, nhãn hiệu Honda, loại Cub 50 màu sơn xanh thu giữ của Nguyễn Văn T mượn của ông Nguyễn Viết V (chú ruột của Nguyễn Văn T) làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng, nhưng ông Vinh không biết T dùng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng nên cần trả lại xe mô tô trên cho ông V.

[8] Đối với người đàn ông mua hộ và người bán chất ma túy cho Nguyễn Văn T để sử dụng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Xét quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và xử lý vật chứng vụ án tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận. Tuy nhiên, quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk

Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng) đã xử phạt bị cáo 04 tháng 09 ngày tù về tội “*Đánh bạc*”. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, cao hơn mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/4/2025.

**2. Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,1565 gam chất ma túy loại Heroine (hoàn lại sau giám định được niêm phong); 01 gói Zipper chỉ đỏ và 01 giấy bạc,

Trả lại cho ông Nguyễn Viết V 01 xe mô tô biển kiểm soát 48F-4665, nhãn hiệu Honda, loại Cub 50 màu sơn xanh.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 10 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Lâm Đồng).*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Viết V có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Lê Xuân Diệu**